

Số: 33/TM-TTYT

Tân Lạc, ngày 08 tháng 4 năm 2026

## THƯ MỜI BÁO GIÁ

### Gói thầu mua sắm vật tư phục vụ công tác khám, chữa bệnh năm 2026

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Quốc Hội Luật sửa đổi, bổ sung một số điều luật đấu thầu, luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, luật hải quan, luật thuế giá trị gia tăng, luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, luật đầu tư, luật đầu tư công, luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính Phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.

Trung tâm Y tế khu vực Tân Lạc có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng dự toán, lựa chọn vật tư, hóa chất cho gói thầu mua vật tư phục vụ công tác khám, chữa bệnh năm 2026.

Kính đề nghị các hãng sản xuất, nhà cung ứng tại Việt Nam có vật tư, hóa chất dùng trong y tế và đáp ứng các tiêu chí của Nghị định 98/2021/NĐ-CP ngày 08/01/2021 của Chính Phủ về quản lý trang thiết bị y tế gửi báo giá đến Trung tâm Y tế khu vực Tân Lạc.

#### I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế khu vực Tân Lạc.

Địa chỉ: Khu Mường Định, xã Tân Lạc, tỉnh Phú Thọ

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá.

Họ và tên: Nguyễn Thị Thu Nga

Chức vụ: Trưởng khoa Dược- Vật tư, thiết bị y tế.

Số điện thoại: 0945431383

### 3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện bản giấy (đóng dấu đỏ) của các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam tại địa chỉ: Trung tâm Y tế khu vực Tân Lạc- Khu Mường Định, xã Tân Lạc, tỉnh Phú Thọ.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 15 giờ ngày 09 tháng 04 năm 2026 đến 15 giờ 10 phút ngày 20 tháng 04 năm 2026.

Các báo giá được nhận sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 20/04/2026.

## II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục, số lượng và các thông số khác.

*(Chi tiết theo Phụ lục 1 đính kèm)*

2. Địa chỉ cung cấp hàng hoá

Trung tâm Y tế khu vực Tân Lạc- Khu Mường Định, xã Tân Lạc, tỉnh Phú Thọ.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: 30 ngày kể từ ngày Hợp đồng ký kết có hiệu lực.

4. Mẫu báo giá (tham khảo): *Chi tiết theo Phụ lục 2 đính kèm*

Lưu ý: Đơn giá của Quý công ty đã bao gồm thuế, phí vận chuyển và các chi phí khác (nếu có), bên mua không phải trả bất kỳ một chi phí nào thêm.

5. Báo giá dùng để xây dựng giá dự toán, lựa chọn hàng hoá cho gói thầu mua sắm vật tư phục vụ công tác khám, chữa bệnh năm 2026 với hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào giá trực tuyến theo quy trình rút gọn.

6. Các hãng sản xuất, nhà cung cấp báo giá cả gói thầu hoặc từng phần của gói thầu.

Trân trọng thông báo./.

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban Giám đốc;
- Phòng TCHC & TCKT (đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia, website Trung tâm);
- Lưu: VT, TMS, phòng TCHC & TCKT, khoa Dược- VT, TBYT.

**GIÁM ĐỐC**



**Trần Quốc Mạnh**

## PHỤ LỤC 1

(Kèm theo Thư mời báo giá số: 33/TM-TTYT ngày 08 tháng 04 năm 2026  
của Trung tâm Y tế khu vực Tân Lạc)



STT	Tên hàng hóa (Vật tư, hóa chất)	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
<b>Phần 1. Băng, dung dịch sát khuẩn, rửa vết thương</b>				
1	Bông y tế hút nước	Kg	120	
2	Tăm bông mảnh vô trùng	Cái	150	
3	Chế phẩm sát khuẩn tay phẫu thuật dùng trong y tế	Lít	50	
4	Chế phẩm sát khuẩn tay nhanh dùng trong gia dụng và y tế	Lít	100	
5	Dung dịch khử khuẩn mức độ cao dụng cụ y tế	Lít	180	
6	Dung dịch tẩy rửa dụng cụ y tế hoạt tính enzyme	Lít	56	
7	Cồn ethanol 70 độ	Lít	48	
8	Cồn ethanol 90 độ	Lít	480	
9	Javen	Lít	1.500	
10	Vôi soda	Kg	36	
Tổng cộng: 10 khoản				
<b>Phần 2. Băng, gạc, vật liệu cầm máu, điều trị vết thương</b>				
1	Băng cuộn to (10cm x 5m )	Cuộn	1.500	Kích thước 10cmx5m
2	Bột bó (10cm x 3,5m)	Cuộn	72	Kích thước: 10cm x 3,5m
3	Bột bó (15cm x 3,5m)	Cuộn	72	Kích thước: 15cm x 3,5m
4	Dây garo thắt mạch	Cái	50	
5	Dây garo cao su (4cm x 100cm; 6cm x 100cm)	Cái	300	Kích thước 4cm x 100cm; 6cm x 100cm
6	Băng dính lụa	Cuộn	2.160	Vải lụa Taffeta trắng, làm bằng sợi cellulose acetate từ các nước G7. - Keo Zinc oxide và các thành phần: Zinc dibutyl dithiocarbamate, SIS copolymer, Lanolin stellux AIPF, Titanium dioxide, Styrenic Block Copolymers, dầu khoáng trắng. Độ nhớt 8.100-12.700 cP - Tiêu chuẩn CE - EU. Xuất xứ Asean. - Kích thước 5cm x 5m. Hộp 1 cuộn - Được lưu hành tại các nước liên minh châu âu Có ít nhất 02 CFS được cấp bởi

STT	Tên hàng hóa (Vật tư, hóa chất)	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
				các nước tham chiếu theo quy định tại Điều 29 Nghị định 98/NĐ_CP
7	Gạc phẫu thuật không dệt	Cái	6.000	Kích thước: 7,5cm x 7,5cm x 6 lớp vô trùng
8	Gạc hút	Mét	5.000	Gạc hút y tế khổ 0,8m
	Tổng cộng: 08 khoản			
	<b>Phần 3. Bơm, kim tiêm, dây truyền, găng tay và vật tư y tế sử dụng trong chăm sóc người bệnh</b>			
1	Bơm cho ăn 50ml	Chiếc	100	
2	Bơm tiêm nhựa dùng một lần 1ml	Chiếc	5.000	
3	Bơm tiêm nhựa dùng một lần 10ml	Chiếc	42.000	
4	Bơm tiêm nhựa dùng một lần 20ml	Chiếc	4.000	
5	Bơm tiêm nhựa dùng một lần 5ml	Chiếc	60.000	
6	Bơm tiêm điện 50ml	Chiếc	200	
7	Kim luồn tĩnh mạch các số	Cái	5.000	
8	Kim tiêm dùng một lần các loại, các cỡ	Cái	30.000	
9	Kim luồn tĩnh mạch an toàn có cửa có cánh	Cái	4.000	
10	Kim gây tê tùy số	Cái	400	Kim gây tê tùy số các số G18, 20, 22 dài, 22 ngắn, 25, 27 Đầu kim Quinke 3 mặt vát dài 88 mm, 40mm, sắc bén Chuôi kim trong suốt, có phản quang, giúp phát hiện nhanh dịch não tủy chảy ra.ây tê tùy số các số G18, 20, 22 dài, 22 ngắn, 25, 27
11	Kim châm cứu các loại, các cỡ	Cái	100.000	
12	Dây nối bơm tiêm điện	Chiếc	200	
13	Dây truyền dịch	Chiếc	2.000	
14	Bộ dây truyền dịch kim cánh bướm	Bộ	10.000	
15	Khóa 3 chạc có dây nối	Chiếc	1.000	
16	Găng tay khám	Đôi	20.000	
17	Găng tay phẫu thuật	Đôi	3.000	
18	Túi đựng nước tiểu 2000ml	Cái	300	
19	Ổng đựng nước tiểu	Cái	1.000	
20	Ổng nghiệm nhựa có nắp có nhãn	Cái	100	
21	Ổng nghiệm nhựa có nắp không nhãn	Cái	100	
22	Ổng nghiệm liền nắp 1.5mL	Cái	500	Dung tích mẫu 1.5ml

STT	Tên hàng hóa (Vật tư, hóa chất)	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
23	Ống nghiệm dùng tách huyết thanh	Cái	100	Ống được làm bằng nhựa y tế PP, kích thước ống 12x75mm, Nắp bằng nhựa LDPE màu đỏ; - Thành phần: Clot activator dạng phun sương sấy khô giúp quá trình đông máu diễn ra nhanh hơn. Dùng để tách huyết thanh sử dụng trong xét nghiệm sinh hóa, miễn dịch
24	Ống nghiệm Citrate 3.2%	Cái	200	
	Tổng cộng: 24 khoản			
	<b>Phần 4. Ống thông, ống dẫn lưu, ống nối, dây nối, chạc nối, catheter</b>			
1	Ống chống cắn lưỡi	Chiếc	10	
2	Ống nội khí quản có bóng	Chiếc	300	
3	Dây hút dịch phẫu thuật	Chiếc	30	3.6m
4	Ống hút dịch nhựa cứng	Cái	100	
5	Ống dẫn lưu	Cái	20	
6	Dây nối oxy	Cái	20	
7	Dây thở oxy người lớn	Bộ	100	
8	Dây thở oxy sơ sinh	Bộ	25	
9	Ống thông đường tiểu	Cái	400	
10	Sonde Foley 2 nhánh người lớn	Cái	200	
	Tổng cộng: 10 khoản			
	<b>Phần 5. Kim khâu, chỉ khâu, dao phẫu thuật</b>			
1	Chỉ khâu phẫu thuật tự tiêu liền kim vô trùng	Sợi	960	
2	Chỉ khâu phẫu thuật tự tiêu liền kim vô trùng	Sợi	480	
3	Chỉ phẫu thuật tự tiêu tổng hợp số 1	Sợi	720	
4	Chỉ phẫu thuật tự tiêu tổng hợp số 2/0	Sợi	540	
5	Chỉ phẫu thuật tự tiêu tổng hợp số 3/0	Sợi	120	
6	Chỉ phẫu thuật tự tiêu tổng hợp số 4/0	Sợi	108	
7	Chỉ khâu không tiêu loại 2/0	Sợi	120	
8	Chỉ khâu không tiêu loại 3/0	Sợi	720	
9	Chỉ khâu không tiêu loại 4/0	Sợi	60	
10	Tay dao mổ điện sử dụng một lần	Chiếc	30	
11	Lưỡi dao mổ	Cái	2.000	

STT	Tên hàng hóa (Vật tư, hóa chất)	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
12	Clip kẹp mạch máu	Cái	432	Clip kẹp mạch máu Hem-o-lok chất liệu polymer không tiêu, không dẫn điện, dẫn nhiệt và không ảnh hưởng đến CT, MRI và X-quang. Cơ chế kẹp lạnh giúp cầm máu an toàn và gai dọc thân clip với chân bám 360 độ chống trượt. Các cỡ ML,L, XL. Các cỡ ML kẹp mạch từ 3-10mm, L kẹp mạch từ 5-13mm, XL kẹp mạch từ 7-16mm
Tổng cộng: 12 khoản				
<b>Phần 6. Vật tư y tế sử dụng trong một số chuyên khoa</b>				
1	Phim chụp Xquang kỹ thuật số	Tờ	10.000	Phim khô laser cỡ 8x10 inch phù hợp với máy in phim Laser Drypro 873/832. Phim khô được xử lý nhiệt. Thành phần chính gồm: Polyethylene terephthalate: 85-95%, polyme: 1-10%, bạc hữu cơ: 1-10%, gelatine: 1-10%, phụ gia: 0.1-15%, bạc halogenua: 0.05-1%.
2	Lưới điều trị thoát vị	Miếng	6	Lưới điều trị thoát vị ben chất liệu Polypropylene, đơn sợi dệt 2D, co giãn đa chiều. Trọng lượng lưới nhẹ 38g/m <sup>2</sup> , kích thước lỗ lưới: 1.5mm x 1.5mm. Kích thước 15x10cm.
3	Đinh Kirschner 3.0 mm	Cái	10	
4	Đinh Kirschner 2.0 mm	Cái	20	
5	Đinh Kirschner 1.8 mm	Cái	10	
6	Đinh Kirschner 1.5 mm	Cái	20	
7	Nẹp nén ép bản hẹp	Cái	10	* Nẹp bản hẹp dùng cho cánh tay, cẳng chân, dây 3.5mm, rộng 14mm. Thân từ 4-24 lỗ, tương ứng với chiều dài từ 80mm - 445mm, lỗ hình bầu dục thẳng hàng, dùng vít vò 4.5mm. * Chất liệu thép không gỉ sản xuất theo tiêu chuẩn ISO 7153-1. * Đạt tiêu chuẩn ISO 13485, CE (Tiêu chuẩn Châu Âu).
8	Vít 2.0mm	Cái	50	Vít xương cứng 2.0mm Chất liệu thép không gỉ hoặc Titanium Đạt tiêu chuẩn ISO 13485

IN  
ĐT,  
TẾ  
VỤ  
LÀ

STT	Tên hàng hóa (Vật tư, hóa chất)	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
9	Vít xương cứng 2.4mm - 2.5mm	Cái	100	- Chất liệu Titanium - Vít 2.4mm: Dài 8-30mm, tăng 2mm. - Vít 2.7mm: Dài 6-30mm, tăng 2mm. - Đầu vận hình sao, mũi vít tự taro. - Đạt tiêu chuẩn ISO, CE, FDA 510k... - Xuất xứ: Các nước khối APEC
10	Vít xương cứng 3.5mm	Cái	100	Chất liệu: Titanium. - Đường kính: 3.5mm. - Chiều dài các cỡ: từ 12mm đến 50mm, bước tăng 2mm cho mỗi cỡ size - Vít được thiết kế: tự taro, đường kính thân vít 3.5mm, đường kính ngoài mũ vít 5.7mm, đầu vít hình lục giác hoặc ngôi sao, dùng tua vít lục giác/ngôi sao, thân vít toàn ren. - Tương thích nẹp khóa nẹp khóa thân xương đôn. - Đạt tiêu chuẩn: ISO 13485, FDA. - Xuất xứ: Trung Quốc
11	Vít xương cứng cỡ 4.5mm	Cái	100	- Chất liệu: Titanium. - Đường kính: 4.5 mm. - Chiều dài các cỡ: từ 20mm đến 60mm, bước tăng 2mm cho mỗi cỡ size. - Vít được thiết kế: tự taro, đường kính thân vít 4.5mm, đường kính ngoài mũ vít 6.9mm, đầu vít hình lục giác hoặc ngôi sao, dùng tua vít hình lục giác/ngôi sao, thân vít toàn ren. - Tương thích nẹp khóa đầu trên xương chày mặt ngoài (đầu trên cẳng chân). - Đạt tiêu chuẩn: ISO 13485, FDA. - Xuất xứ: Trung Quốc.
12	Vít khoá xương xóp 5.0mm, các cỡ	Cái	10	Vít tự taro, mũ vít lục giác. Đường kính ren 5.0 mm Đường kính thân vít 3.2 mm, đường kính mũ vít 6.6 mm. Chiều dài vít từ 25mm đến 100mm. Chất liệu thép y tế. - Cung cấp trợ cụ kèm theo. Đạt tiêu chuẩn CE.
	Tổng cộng: 12 khoản			
	<b>Nhóm 7. Vật tư y tế sử dụng trong chẩn đoán, điều trị khác</b>			
1	Túi camera vô trùng	Cái	300	
2	Đầu côn vàng	Cái	5.000	
3	Đầu côn xanh	Cái	2.000	
4	Đầu côn trắng	Cái	5.000	
5	Kẹp rốn nhựa	Cái	2.000	

// 00 / 4 //

STT	Tên hàng hóa (Vật tư, hóa chất)	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
6	Mask sơ sinh	Bộ	30	
7	Mặt nạ thở oxy	Bộ	20	
8	Mác úp bóp bóng (Mặt nạ bóp bóng )	Chiếc	20	
9	Núm điện cực tim	Cái	3.000	
10	Nhiệt kế thủy ngân	Cái	48	
11	Phin lọc khuẩn máy đo chức năng hô hấp	Cái	80	
12	Que đê lưỡi gỗ diệt trùng	Cái	3.000	
13	Băng chỉ thị tiếp xúc cho gói dụng cụ diệt khuẩn bằng hơi nước	Cuộn	30	
14	Test chỉ thị hóa học (sử dụng cho máy hấp ướt)	Test	500	
15	Viên khử khuẩn	Viên	1.000	
16	Giấy in nhiệt	Cuộn	5	Kích thước: 58MM X 25M X 16MM
17	Giấy siêu âm	Cuộn	90	Type UST -110S, kích thước 110mm x 20 m. Sử dụng được cho máy siêu âm Sony.
18	Bao cao su	Chiếc	720	
19	Gel siêu âm	Lít	25	
20	Gel bôi trơn diệt trùng	Tuýp	12	
21	Lam kính trơn	Cái	72	
22	Giấy ghi kết quả sản khoa	Tập	20	150MM X 90MM X 150 Tờ
23	Dung dịch Acid Acetic 3%	ml	1.000	
24	Dung dịch Lugol 3%	ml	500	
	Tổng cộng: 24 khoản			
<b>Phần 8. Oxy y tế</b>				
1	Khí oxy y tế bình 10 lít	Bình	50	
2	Khí oxy y tế bình 40 lít	Bình	200	
3	Oxy lỏng y tế	Lít	10.000	
	Tổng cộng: 03 khoản			

## PHỤ LỤC 2

Tên công ty:

Địa chỉ:

Số điện thoại, email:



### BÁO GIÁ CÔNG TY

Kính gửi: Trung tâm Y tế khu vực Tân Lạc

Trên cơ sở Thư mời báo giá của Trung tâm Y tế khu vực Tân Lạc, chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho gói thầu mua vật tư phục vụ công tác khám, chữa bệnh năm 2026 như sau:

#### 1. Danh mục báo giá:

STT	Tên hàng hoá (vật tư, hóa chất)	Tên thương mại hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Hãng sản xuất	Xuất xứ của hàng hóa	Năm sản xuất	Thông số kỹ thuật	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
1													
....													

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: .... ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng ... năm.... kết thúc nhận báo giá.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các trang thiết bị, nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày .... tháng .... năm....

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp**  
(Ký tên, đóng dấu)